

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công công qua đê tại K16+106 đê hữu
sông Cầu Chày thuộc công trình Trạm bơm tiêu Nổ Đào,
xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Theo các Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 30/6/2023, số 5726/QĐ-UBND ngày 09/10/2023, số 833/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình, điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng công trình, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Thi công xây dựng công trình, mua sắm lắp đặt thiết bị và bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng thuộc dự án Trạm bơm tiêu Nổ Đào, xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 103/TTr-SNN&PTNT ngày 07/3/2024 và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thọ Xuân tại Công văn số 49/BQLDA-KTTĐ ngày 29/02/2024 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công công qua đê tại K16+106 đê hữu sông Cầu Chày thuộc công trình Trạm bơm tiêu Nổ Đào, xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công công qua đê tại K16+106 đê hữu sông Cầu Chày thuộc công trình Trạm bơm tiêu Nổ Đào, xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân, với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục công trình: Cống qua đê tại K16+106 đê hữu sông Cầu Chày thuộc công trình Trạm bơm tiêu Nổ Đào, xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Thọ Xuân.

3. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thọ Xuân.

4. Nhà thầu thi công: Công ty THHH xây dựng tổng hợp Tuấn Tú.

5. Vị trí xây dựng: Tại K16+106 đê hữu sông Cầu Chày (đê cấp IV), xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân.

6. Kích thước hồ móng và các chỉ tiêu thiết kế chủ yếu của cống:

6.1. Kích thước hồ móng:

- Cao trình đỉnh đê tại vị trí xây dựng cống: (+13.00) m.
- Cao trình đáy hồ móng tại thân cống: (+8.64) m.
- Mái mở móng: $m = 1$.
- Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại mặt đê: $L = 13,86$ m.
- Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại đáy hồ móng: $L = 5,9$ m.

6.2. Các chỉ tiêu thiết kế chủ yếu:

- Hình thức cống hộp 2 cửa, khẩu diện cống $2x(bxh) = 2x(2x1,8)$ m; thân cống dài $L = 14,42$ m; cao trình đáy cống (+9.14) m; kết cấu thân cống, dốc nước, bể tiêu năng sau cống bằng bê tông cốt thép (BTCT) M250; nền móng cống gia cố bằng cọc tre (D6÷D8) cm, chiều dài cọc 2,5 m, mật độ từ (16-25) cọc/m²; cao trình sàn công tác (+14.04) m; cánh cửa cống bằng BTCT M300, vận hành đóng mở bằng ô khóa V5.

- Hoàn trả mặt đê trong phạm vi cống: Chiều rộng mặt đê $B = 6$ m; gia cố mặt đê bằng bê tông thường M250, dày 20 cm, phía dưới là lớp nilon lót tái sinh và cấp phối đá dăm loại 2 lu lèn chặt, dày 18 cm.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

7. Thời gian được phép cắt xẻ đê: Kể từ ngày được cấp giấy phép đến trước ngày 30/6/2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện xây dựng cống qua đê tại K16+106 đê hữu sông Cầu Chày, xã Trường Xuân đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật, an toàn cho công trình và đoạn đê trong thời gian thi công và khai thác, sử dụng; theo dõi chặt chẽ diễn biến của đê để kịp thời xử lý khắc phục những hư hỏng (sự cố) có thể xảy ra trong quá trình thi công gây ra.

- Bổ sung con phai dự phòng để vận hành cống khi có sự cố; điều chỉnh thiết kế đất đắp xung quanh thân cống từ đất thịt luyến sang đất sét luyến.

- Trước khi cắt đê phải hoàn thành việc đắp đê quai đảm bảo an toàn chống lũ và giao thông trong quá trình thi công, chỉ được phá dỡ đê quai sau khi thi công hoàn thành công trình.

- Tổ chức hướng dẫn phân luồng giao thông, cấm biển báo, đèn tín hiệu đảm bảo an toàn cho người và phương tiện lưu thông trên tuyến đê.

- Chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải lập và phê duyệt Phương án phòng, chống lụt bão cho công trình, bố trí nhân lực trực 24/24h tại các vị trí xung yếu để kịp thời xử lý trong các tình huống xảy ra.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư thông báo cho Chi cục Thủy lợi biết để cử lực lượng quản lý đê theo dõi, giám sát quá trình thực hiện.

- Ngoài việc thi công xây dựng công trình theo Quyết định cấp giấy phép của UBND tỉnh, chủ đầu tư và nhà thầu thi công không được tiến hành bất kỳ hoạt động nào khác trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông làm ảnh hưởng đến an toàn đê điều và thoát lũ của sông Cầu Chày.

- Sau khi hoàn thành công trình, chủ đầu tư và nhà thầu thi công chịu trách nhiệm thanh thải vật liệu, phế thải trong khu vực thi công; đồng thời, gửi hồ sơ hoàn công về Chi cục Thủy lợi để theo dõi phục vụ công tác phòng, chống lụt bão.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thọ Xuân; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị liên quan, có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang